

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Lã Thị Nhân (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga ở tổ 06, khu vực 2, phường Ghèn Ráng, thành phố Quy Nhơn.
(lần đầu)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Xét Đơn khiếu nại của bà Lã Thị Nhân (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga ở tổ 06, khu vực 2, phường Ghèn Ráng, thành phố Quy Nhơn;

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 272/BC-STNMT ngày 16 tháng 10 năm 2024 về kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc; Văn bản số 4491/STNMT-TTRA ngày 04 tháng 12 năm 2024 về kết quả đối thoại và đề xuất giải quyết khiếu nại của bà Lã Thị Nhân (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại: Yêu cầu giải quyết tách hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư riêng cho từng hộ khi Nhà nước thu hồi đất của hộ ông Cao Công Chánh tại phường Ghèn Ráng, thành phố Quy Nhơn để thực hiện Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu phố 2, phường Ghèn Ráng, thành phố Quy Nhơn (đợt 7).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh và rà soát hồ sơ:

1. Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất:

Theo tờ bản đồ thứ 1 Bản đồ năm 1987 (đo đạc 299, chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ký duyệt): Thửa đất số 162, diện tích 830m² do ông Cao Công Chánh và ông Cao Du (cha của ông Chánh) sử dụng, trên thửa đất có thể hiện nhà ở (ký hiệu T).

Theo Sổ bộ thuế hiện nay Ủy ban nhân dân phường Ghèn Ráng đang lưu trữ, thể hiện ông Cao Công Chánh và ông Cao Du đăng ký và nộp thuế nhà đất từ Quý IV năm 1992 lần lượt với diện tích 630m² và 200m².

Theo Bản đồ đo đạc được Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt ngày 08 tháng 8 năm 2001: Thửa đất hộ gia đình ông Cao Công Chánh sử dụng được đo

đặc thành thửa đất số 12, tờ bản đồ số 38, diện tích 891,8m²; thể hiện trong Hồ sơ kỹ thuật thửa đất được Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt ngày 11 tháng 6 năm 2001, ghi tên chủ sử dụng là ông Cao Công Chánh, thực tế do 02 hộ gia đình ông Cao Công Chánh và ông Cao Văn Lân (*nhận tặng cho quyền sử dụng đất của ông nội là Cao Du năm 2000*) trực tiếp sử dụng.

Theo Hồ sơ đo đạc hiện trạng năm 2020 (*phục vụ dự án Hạ tầng kỹ thuật tại khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, đợt 7*): Hộ ông Cao Công Chánh và hộ ông Cao Văn Lân ở tổ 06, khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, bao gồm 08 thửa đất (*thuộc tờ bản đồ số 1*), với tổng diện tích 914,5m²; tăng so với Hồ sơ đo đạc năm 2001 là 22,7m² ($914,5m^2 - 891,8m^2$) do sai số đo đạc, được Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng xác nhận nguồn sử dụng đất tại Văn bản số 47/UBND-ĐC ngày 17 tháng 5 năm 2021, như sau: Do vợ chồng ông Cao Công Chánh và ông Cao Du tự khai hoang đất hoang bằng xây dựng nhà ở trước năm 1975, Bản đồ 299 năm 1987 đã thể hiện có nhà ở tại thửa đất số 162, tờ bản đồ số 2 (*thực tế tờ thứ 1*) và có Bộ thuế nhà đất Quý IV năm 1992. Hộ sử dụng ổn định không có tranh chấp, hộ thuộc diện trực tiếp sản xuất nông nghiệp, tỷ lệ thu hồi 100%, cụ thể như sau:

a. Đối với hộ gia đình ông Cao Công Chánh: Sử dụng 07 thửa đất, với diện tích 714,9,6m², trong đó có 06 thửa đất có liên quan đến việc ông Cao Văn Danh, ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu (*con của ông Chánh*) và bà Cao Thị Hồng Nga (*cháu nội của ông Chánh*) hiện nay đang khiêu nại, diện tích 636,60m² tại tổ 06, khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, vị trí đường bê tông có lộ giới trên 2m<5m, bao gồm:

- Thửa đất số 474, diện tích 188,0m², đứng tên chủ sử dụng là ông Cao Công Chánh.

- Thửa đất số 473, diện tích 104,1m², đứng tên chủ sử dụng là ông Cao Văn Danh: *Do vợ chồng ông Chánh cho 01 phần thửa đất vườn, thời điểm ông Danh xây dựng nhà ở sau ngày 01 tháng 7 năm 2014 đến trước tháng 3 tháng 2018 (trên Bản đồ quy hoạch năm 2018 đã thể hiện có nhà). Vợ chồng ông Danh sử dụng ổn định không có ai tranh chấp, là hộ phi nông nghiệp, đang ở thực tế và không còn nơi ở nào khác.*

- Thửa đất số 372, diện tích 83,9m²; đứng tên chủ sử dụng là bà Cao Thị Châu: *Do vợ chồng ông Chánh cho 01 phần thửa đất vườn, thời điểm bà Châu xây dựng nhà ở vào tháng 10 tháng 2018 bị Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng lập Biên bản vi phạm hành chính số 62/BB-VPHC ngày 22 tháng 10 năm 2018, trình Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 9198/QĐ-XPVPHC ngày 25 tháng 10 năm 2018 xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng với số tiền phạt 25.000.000 đồng, bà Châu đã nộp tiền phạt; đất không có ai tranh chấp, là hộ phi nông nghiệp, thực tế vợ chồng bà Châu không ở, do vợ chồng bà Huỳnh Thị Kim Diệu (con gái của bà Châu) đang trực tiếp ở.*

- Thửa đất số 373, diện tích 108,2m², đứng tên chủ sử dụng là ông Cao Văn Học: *Do vợ chồng ông Chánh cho 01 phần thửa đất vườn, thời điểm ông Học xây dựng nhà ở sau ngày 01 tháng 7 năm 2014 đến trước tháng 3 năm 2018, không bị lập Biên bản (trên Bản đồ quy hoạch tháng 3 năm 2018 đã có nhà). Vợ chồng ông Học sử dụng đến nay không có tranh chấp (thực tế không ở) là hộ phi nông nghiệp.*

- Thửa đất số 374, diện tích 86,8m², đứng tên chủ sử dụng là ông Cao Văn Dự: *Do vợ chồng ông Chánh cho 01 phần thửa đất vườn, thời điểm ông Dự xây dựng nhà ở sau tháng 3 năm 2018 (trên Bản đồ quy hoạch tháng 3 năm 2018 không có nhà). Vợ chồng ông Dự sử dụng đến nay không có tranh chấp (thực tế không ở), là hộ phi nông nghiệp.*

- Thửa đất số 375, diện tích 65,6m², đứng tên chủ sử dụng là bà Cao Thị Hồng Nga: *Do vợ chồng ông Chánh cho 01 phần thửa đất vườn, thời điểm bà Nga xây dựng nhà ở sau tháng 3 năm 2018, không bị lập Biên bản (trên Bản đồ quy hoạch vào tháng 3 năm 2018 không thể hiện có nhà). Vợ chồng bà Nga sử dụng đến nay không có tranh chấp, là hộ phi nông nghiệp, đang ở thực tế và không còn nơi ở nào khác.*

- Thửa đất số 472, diện tích 78,3m², đứng tên chủ sử dụng là bà Cao Thị Kim Loan: *Do vợ chồng ông Chánh cho 01 phần thửa đất vườn, thời điểm bà Loan xây dựng nhà ở sau năm 2001 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 (đã có Bộ thuế nhà đất năm 2003). Vợ chồng bà Loan sử dụng đến nay không có ai tranh chấp. Hộ nông nghiệp, tỷ lệ thu hồi 100%. Hộ đang ở thực tế và không còn nơi ở nào khác.*

b. Hộ ông Cao Văn Lân: Sử dụng thửa đất số 471, diện tích 199,6m², có nguồn gốc do ông Cao Du tự khai hoang đất hoang bằng xây dựng nhà ở trước năm 1975 (Bản đồ 299 năm 1987 đã thể hiện có nhà ở tại thửa đất số 162, tờ bản đồ thứ 1, Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng xác nhận nhằm: Thửa đất số 163, tờ bản đồ thứ 2) và có Bộ thuế nhà đất Quý IV năm 1992. Năm 2000, ông Cao Du tặng cho quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Lân; năm 2001, đo nhằm nhập chung với thửa với ông Cao Công Chánh (*cha của ông Lân*) thành thửa đất số 12, tờ bản đồ số 38, diện tích 891,8m², ghi tên chủ sử dụng là ông Cao Công Chánh. Vợ chồng ông Lân sử dụng đến nay không có ai tranh chấp, là hộ nông nghiệp, tỷ lệ thu hồi 100%, đang ở thực tế và không còn nơi ở nào khác.

Hộ ông Cao Văn Lân đã được Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án tính toán bồi thường, hỗ trợ và xét giao đất tái định cư riêng; hộ ông Lân đã thống nhất nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và nhận đất tái định cư; đã tháo dỡ nhà ở, giao trả mặt bằng để thực hiện dự án. Hiện nay, hộ ông Lân đang xây dựng nhà ở và không có khiếu nại.

2. Về việc bồi thường, hỗ trợ; thu hồi đất và giao đất tái định cư:

a. Đối với hộ gia đình ông Cao Công Chánh:

Hộ ông Cao Công Chánh sử dụng đất không có Giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013, tự ý tách

thừa cho một phần đất vườn cho các con là ông Cao Văn Danh, ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và cháu nội là bà Cao Thị Hồng Nga xây dựng nhà sau ngày 01 tháng 7 năm 2014 và sau tháng 3 năm 2018 (*sau thời điểm đã có Bản đồ quy hoạch dự án vào tháng 3 năm 2018*). Do đó, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã thống nhất không công nhận việc tách thửa và nhập hồ sơ bồi thường của các hộ ông Cao Văn Danh, ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga vào chung hồ sơ bồi thường của hộ ông Cao Công Chánh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022, với tổng số tiền 2.849.576.029 đồng, gồm các khoản:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất với diện tích 636,60m², cụ thể:

+ Bồi thường 150m² đất ở theo hạn mức được công nhận, với đơn giá 3.300.000 đồng/m² (*áp dụng Quyết định số 3318/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2021: Đối với đất ở tiếp giáp với đường hẻm rộng trên 2m đến <5m, giá đất ở cụ thể là 3.300.000 đồng/m²*).

+ Bồi thường 486,60m² đất nông nghiệp với đơn giá 370.000 đồng/m².

+ Hỗ trợ 50% giá trị đất ở đối với diện tích 486,60m² đất vườn.

+ Hỗ trợ tự chuyển đổi nghề và tạo việc làm đối với diện tích đất vườn bằng 3 lần giá đất nông nghiệp.

- Bồi thường phần tài sản là nhà cửa, vật kiến trúc của hộ ông Cao Công Chánh, vợ là bà Huỳnh Thị Nhiên. Không bồi thường nhà và công trình của các hộ ông Cao Văn Danh, ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga, vì xây dựng sau ngày 01 tháng 7 năm 2014 và sau tháng 3 năm 2018 (*sau thời điểm đã có quy hoạch*) trên đất không đủ điều kiện bồi thường đất ở thì không được bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 25 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Bồi thường cây cối, hoa màu và các khoản bồi thường, hỗ trợ khác.

- Thưởng đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng (7.000.000 đồng/hộ).

* **Về giao đất tái định cư:** Hộ ông Cao Công Chánh được xét giao 02 lô đất tái định cư, tổng diện tích 242,52m² (*trong đó có 40m² đất giao thêm vào diện tích lô đất tái định cư do diện tích đất vườn bị thu hồi từ 300m² đến 500m²*) thuộc Khu tái định cư mở rộng phía Tây Bắc thuộc Khu tái định cư Quy Hòa, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn để sử dụng vào mục đích đất ở, nộp tiền sử dụng đất với số tiền 760.080.000 đồng, được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 (*đơn giá đất ở cụ thể là 2.600.000 đồng/m² và giá đất ở theo giá thị trường là 4.000.000 đồng/m² theo Quyết định số 3994/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh*), cụ thể như sau:

- Lô đất số 17 Khu TDC-01, diện tích 100m², đường ĐS7, lộ giới 13m (*theo Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn*): 100m² x 2.600.000 đồng/m² = 260.000.000 đồng.

gdk

- Lô đất số 18d Khu TDC-01, diện tích 142,52m², đường ĐS7, lộ giới 13m (theo Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn): (50m² x 2.600.000 đồng/m²) + (92,52m² x 4.000.000 đồng/m²) = 500.080.000 đồng.

b. Hộ bà Cao Thị Kim Loan:

Hộ bà Cao Thị Kim Loan (chồng là ông Trần Nguyên Hùng) sử dụng đất được vợ chồng ông Cao Công Chánh cho một phần đất vườn xây dựng nhà ở sau năm 2001 nhưng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004; Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án thống nhất tách hồ sơ bồi thường, hỗ trợ riêng với tổng số tiền 668.597.682 đồng (theo Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và giao cho hộ bà Cao Thị Kim Loan lô đất số 15d1 Khu TDC-05, diện tích 80m², đường ĐS6, lộ giới 13m Khu tái định cư mở rộng phía Tây Bắc thuộc Khu tái định cư Quy Hòa, phường Ghènh Ráng, thành phố Quy Nhơn để sử dụng vào mục đích đất ở, nộp tiền sử dụng đất với số tiền 218.890.000 đồng (theo Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn). Hộ bà Loan đã tháo dỡ nhà ở, giao trả mặt bằng thực hiện dự án; nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và nhận đất tái định cư (hiện nay đang xây dựng nhà ở) và không có khiếu nại.

III. Kết quả đối thoại:

Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 8305/UBND-TD ngày 18 tháng 10 năm 2024, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại với bà Lã Thị Nhàn (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga vào ngày 29 tháng 11 năm 2024, kết quả như sau:

- Tại buổi đối thoại, đại diện các cơ quan tham dự thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với bà Lã Thị Nhàn (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 272/BC-STNMT ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo đó:

Việc bà Lã Thị Nhàn (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga khiếu nại yêu cầu giải quyết tách hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư riêng cho từng hộ khi Nhà nước thu hồi đất của hộ ông Cao Công Chánh tại phường Ghènh Ráng, thành phố Quy Nhơn để thực hiện Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu phố 2, phường Ghènh Ráng, thành phố Quy Nhơn (đợt 7) là không có cơ sở để xem xét, giải quyết, vì:

Hộ gia đình ông Cao Công Chánh sử dụng đất trước năm 1975 (không có một trong các loại Giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013), tự ý tách thửa đất vườn cho ông Cao Văn Danh, ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị

gok

Hồng Nga xây dựng nhà ở sau ngày 01 tháng 7 năm 2014 và sau tháng 3 năm 2018 (sau thời điểm đã có Bản đồ quy hoạch dự án vào tháng 3 năm 2018), đất không đủ điều kiện bồi thường đất ở (theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 25 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Do đó, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã thống nhất không công nhận việc tách thửa và nhập hồ sơ bồi thường của các hộ ông Cao Văn Danh, ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga vào chung hồ sơ bồi thường, hỗ trợ của hộ gia đình ông Cao Công Chánh là đúng theo quy định pháp luật và chính sách bồi thường của tỉnh tại thời điểm áp dụng cho dự án.

- Bà Lã Thị Nhân (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga không thống nhất kết quả đối thoại.

IV. Kết luận:

Qua xem xét nội dung đơn và kết quả kiểm tra, xác minh rà soát hồ sơ vụ việc, kết quả đối thoại; đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:

Không công nhận toàn bộ nội dung bà Lã Thị Nhân (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga khiếu nại yêu cầu giải quyết tách hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư riêng cho từng hộ khi Nhà nước thu hồi đất của hộ ông Cao Công Chánh tại phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn để thực hiện Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu phố 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn (đợt 7); vì không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ gia đình ông Cao Công Chánh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 và Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến bà Lã Thị Nhân (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, bà Lã Thị Nhân (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga không đồng ý với Quyết định này có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt

bằng tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và bà Lã Thị Nhân (vợ của ông Cao Văn Danh), ông Cao Văn Học, ông Cao Văn Dự, bà Cao Thị Châu và bà Cao Thị Hồng Nga chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /: //

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và PCT Lâm Hải Giang;
- Công an tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD. *gsk*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang